

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HSST

Ngày: 07/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: + bà Thạch Thị Lan Nhung

+ ông Hà Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phương – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2021/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/QĐ- HSST ngày 28/12/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Phan Xuân T**– Tên gọi khác: không; sinh năm: 1976 tại: Hà Nội; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Thế V và bà Ngô Thị N; gia đình bị cáo có 06 chị em, lớn nhất sinh năm 1968 và nhỏ nhất sinh năm 1988, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; bị cáo có vợ là Ngô Thị L, sinh năm 1982, có hai con sinh năm 2001 và 2008; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 28/4/2021, Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

2/ Họ và tên: **Trần Văn Th**- Tên gọi khác: không; sinh năm: 1989; tại: Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn R'H, xã P, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Duy H và bà Đỗ Thị H; gia đình bị cáo có 09 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1997, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; có vợ là Phan Thị Thu, sinh năm 1993, có hai con sinh năm 2013 và 2014; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt

tạm giam từ ngày 08/7/2021, Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*

3/ Họ và tên: **Bùi Văn B** - Tên gọi khác: không; sinh năm: 1986; tại: Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn P, xã Ph, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C (đã chết) và bà Đỗ Thị H; gia đình bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1994, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có vợ là K'Chi (nhưng đã ly hôn), có hai con sinh năm 2007 và 2013;

Tiền án: Ngày 23/3/2019 bị Tòa án nhân dân Quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2020; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 20/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị bắt tạm giam từ ngày 08/7/2021, Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*

4/ Họ và tên: **Lê Đức H** - Tên gọi khác: không; sinh năm: 1996; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: thôn Vân Kh, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức L và bà Nguyễn Thị N; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thu Hằng, có hai con sinh năm 2015 và 2020;

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 29/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện đang chấp hành án tại trại giam A2 tỉnh Khánh Hòa. *Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt*

5/ Họ và tên: **Nguyễn Xuân H** - Tên gọi khác: không; sinh năm: 1993; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; có vợ là Nguyễn Thị Huyền Trang (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2015;

Tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 16/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội Cường đoạt tài sản. Ngày 21/3/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, buộc chấp hành hình

phạt chung của hai bản án là 21 tháng tù. Ngày 25/5/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị bắt tạm giam từ ngày 23/7/2021, Hiện đang bị tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Lâm Đồng. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa*

- *Bị hại:*

+ Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 886 Thành Nam

Địa chỉ: 170/1 B Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Mạnh T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Công ty TNHH xây dựng đại gia đình

Địa chỉ: TDP Hòa Lạc, thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần T, chức vụ: giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Văn Th, sinh năm 1967, chức vụ: nhân viên quản lý tài sản. Có mặt

+ Ông Hà Văn Q, sinh năm 1971

Địa chỉ: thôn R'H, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Trương Văn Th, sinh năm 1964. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn T, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1992. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1965. Vắng mặt

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Phan Huy T, sinh năm 2001. Có mặt

Địa chỉ: thôn Ph, xã P, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1971. Có đơn xin vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Liên T, xã T, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02 đến tháng 03 năm 2021, các đối tượng gồm: Trần Văn Th, sinh năm: 1989, HKTT: thôn R'Hang Trụ, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; Bùi Văn B, sinh năm: 1986, HKTT: Thôn Phúc Lộc, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; Phan Xuân T, sinh năm: 1976 HKTT: thôn Phúc Tân, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; Lê Đức H, sinh năm: 1996, HKTT: Thôn Vân Khánh, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1993, HKTT: Thôn Vinh Quang, xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng là những đối tượng

nghiện Ma túy, không có công việc ổn định, cùng Thhiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng để lấy tiền mua Ma túy sử dụng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 18/02/2021, Phan Xuân T, Lê Đức H, Nguyễn Xuân H rủ nhau đi trộm cắp tài sản để lấy tiền mua Ma túy sử dụng. Tđiều khiển xe mô tô BKS: 49AC-024.49 của con trai Tlà Phan Huy Tâm, còn H điều khiển xe mô tô BKS: 49D1-101.73 của bố vợ là ông Nguyễn Xuân Thuận chở H. Cả ba rủ nhau đến đoạn đường dốc 800 thuộc tỉnh lộ ĐT 725 tại thôn Tân Thành, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng dùng Mỏ lết và Cờ lê do Tchuẩn bị từ trước tháo các tấm kim loại lan can bảo hộ đường, đây là tài sản do Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng 886 Thành Nam quản lý. T, H, H tháo được 04 tấm lan can và 36 bu lông rồi đem bán cho ông Trương Văn Thái, sinh năm: 1964 tại thôn Tân Lập, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà (làm nghề thu mua phế liệu) được 515.000đ, Tlà người trực tiếp bán cho ông Thái, còn H và H đứng ở ngoài. Sau khi có tiền, cả ba cùng nhau ra khu vực bờ hồ UBND huyện Lâm Hà mua Ma túy của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch để sử dụng. Sau khi cùng sử dụng xong Ma túy, Trữ H và H quay lại khu vực dốc 800 tiếp tục trộm cắp 02 tấm lan can và 19 bu lông còn lại đem bán thì bị lực lượng Công an xã Tân Văn, huyện Lâm Hà tuần tra phát hiện khi trên đường vận chuyển. Sau đó Tvà H bị mời lên trụ sở Công an làm việc, còn H thì chạy thoát được.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô BKS: 49AC-024.49, 01 xe mô tô BKS: 49D1-101.73, 01 lưỡi cưa sắt, 01 Mỏ lết số 12-300mm, 02 Cờ lê số 16, 01 Cờ lê số 19, 01 tít khóa hình chữ “L” số 13.

- 05 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám, dài 2,33 m/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm; 01 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám dài 0,73cm/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm đập gọn sóng, một đầu uốn cong, một đầu vuông; 55 bu lông có ốc xoắn, loại M16.

Tại kết luận số 24/HĐĐG ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 05 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám, dài 2,33 m/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm; 01 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám dài 0,73cm/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm đập gọn sóng, một đầu uốn cong, một đầu vuông; 55 bu lông có ốc xoắn, loại M16 có tổng giá trị là 4.512.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm mười hai nghìn đồng*).

Vụ thứ hai: Chiều ngày 26/02/2021, Bùi Văn B đi bộ đến nhà Phan Xuân Tchơi. Sau đó B rủ Tđến nhà Trần Văn Th, trên đường đất vào nhà Ththì gặpTh, cả ba rủ nhau tối đi trộm cắp tài sản. Sau đó Thchuẩn bị các Cờ lê loại 12, 17, 18 và 19 để tối mang theo.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tmượn xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, không biển số, loại 50 phân khối của con trai là Phan Huy Tâm chở B và Thđi trộm cắp tài sản. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Phúc Hợp và Phúc Cát xã Phúc

Thọ thì nhìn thấy xe máy mức nhãn hiệu Sumitimo của Công ty TNHH xây dựng Đại Gia Đình đang đỗ tại công trường thì B và Thnói Tdừng xe lại để xem trên xe có tài sản không để lấy trộm, còn Tđiều khiển xe mô tô chạy vào hướng thôn Phúc Cát để chờ. Khi đến chỗ xe đỗ thấy không có người trông coi, quản lý Thtrèo lên xe máy mức dùng Cờ lê tháo 02 B ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V – 120AH. Khoảng 20 phút sau, Tquay lại thì B và Thcùng nhau khiêng 02 B ắc quy trên đặt lên phía trước xe mô tô để Tchở về cất giấu ở bên hông căn nhà hoang gần nhà T. Sau khi Tđi, B và Thđi bộ về hướng thôn Phúc Cát thì nhìn thấy 01 xe máy mức nhãn hiệu Kobelco của Công ty TNHH xây dựng Đại Gia Đình đậu bên tay phải cách vị trí xe máy mức nhãn hiệu Sumitomo khoảng 4km. Thtrèo lên xe máy mức dùng Cờ lê tháo 02 B ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12v-120AH, 01 củ đề và 01 Dynamo sạc điện. Khoảng 30 phút sau Tquay lại chở B, Thcùng số tài sản vừa lấy trộm được mang về cất giấu. Đến khoảng 5h30 ngày 27/2/2021, B và Thmượn xe mô tô của Tchở các tài sản đã trộm cắp mang ra cửa hàng điện Tiến Đạt thuộc thôn Tâm Lâm, xã Đa Đồn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng bán cho anh Đoàn Văn Đạt, sinh năm: 1992 là chủ của hàng với số tiền 2.400.000 đồng. Số tiền bán được Tchia cho B và Thmỗi người 800.000đồng. Sau đóTh, B, Tđã mua Ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Số tài sản mà Đoàn Văn Đạt sau khi mua của Thđã thanh lý bán lại cho người khác không rõ nhân thân, lai lịch nên không thu hồi được.

Bản kết luận số 37/HĐĐG ngày 04 tháng 05 năm 2021 kết luận: 04 B ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-120AH có tổng giá trị là 8.670.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng*). Đối với 01 củ đề và 01 Dynamo, do không đủ cơ sở để định giá nên Hội đồng định giá tài sản không tiến hành xác định được giá trị tài sản.

Vụ thứ ba: Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 21/3/2021, Trần Văn Thđen nhà ông Hà Văn Quân, sinh năm: 1971, tại thôn R'Hang Trụ, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng chơi. Lúc này chỉ có con dâu ông Quân là bà K' Hảo, sinh năm: 2005 đang ở nhà. Thấy Ththì Hảo hỏi Thđen đây làm gì thì Thnói đến xem lan. Sau đó Thđi vào trong nhà ông Quân ngồi hút thuốc, thấy không có người ở trong nhà nên Thnảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Thđi vào trong phòng ngủ nhìn xung quanh thì thấy 01 túi xách màu đỏ, Thđen mở túi xách ra và lấy 350.000 đồng. Sau đó Thđi ra ngoài thì nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y11, màu xanh, dung lượng 32gb của ông Quân đang sạc pin trên kệ gỗ, Thlấy chiếc điện thoại di động cất vào túi quần rồi đi về. Thmang chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại di động Quyền Huân thuộc thôn Liên Trung, xã Tân Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng bán cho ông Phạm Văn Quyền, sinh năm: 1965 với giá 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y11, màu xanh, dung lượng 32gb, số tiền 750.000 đồng.

Tại bản kết luận số 34/HĐ ĐG ngày 23 tháng 04 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y11, màu xanh, dung lượng 32gb có giá trị là 2.093.000 đồng (*Hai triệu không trăm chín mươi ba ngàn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử Phan Xuân T, Trần Văn Th, Bùi Văn B, Lê Đức H và Nguyễn Xuân H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội: “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 đối với các bị cáo; đồng thời các bị cáo Trần Văn Th, Phan Xuân T, Lê Đức H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phan Xuân T, bị cáo Trần Văn Th phạm tội hai lần nên áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52; đối với bị cáo Bùi Văn B phạm tội khi chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đề nghị áp dụng Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Xuân T, bị cáo Trần Văn Th và Nguyễn Xuân H từ 09 đến 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Bùi Văn B từ 12 đến 15 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Đức H từ 06 đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đề nghị các bị cáo T,Th, B phải liên đới bồi thường cho công ty TNHH Đại Gia đình số tiền 8.670.000 đồng. Về án phí, buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Thhiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Thhiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận Vào ngày 18/02/2021, trên đoạn đường dốc 800 thuộc tỉnh lộ ĐT 725 tại thôn Tân Thành, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, các bị cáo Phan Xuân T, Lê Đức H, Nguyễn Xuân H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 05 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám, dài 2,33 m/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm; 01 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám dài 0,73cm/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm đập gọn sóng, một đầu uốn cong, một đầu vuông; 55 bu lông có ốc xoắn, loại M16 có tổng giá trị là 4.512.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm mười hai nghìn đồng*) do

Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng 886 Thành Nam quản lý. Ngày 26/02/2021, tại thôn Phúc Hợp và Phúc Cát thuộc xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, các bị can Trần Văn Th, Bùi Văn B, Phan Xuân T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 04 B ắc quy nhãn hiệu GS, loại 12V-120AH có tổng giá trị là 8.670.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm bảy mươi ngàn đồng*) và 01 củ đề, 01 Dynamo (không xác định được giá trị thiệt hại) của Công ty TNHH xây dựng Đại Gia Đình. Ngày 21/3/2021, tại nhà ông Hà Văn Quân thuộc thôn R' Hang Trụ, xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, bị can Trần Văn Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y11, màu xanh, dung lượng 32gb có giá trị là 2.093.000 đồng (*Hai triệu không trăm chín mươi ba ngàn đồng*) và 350.000 đồng (*Ba trăm năm mươi ngàn đồng*) của ông Quân.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản cáo trạng, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án, xác định: muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên các bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Như vậy, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Phan Xuân T, Trần Văn Th, Bùi Văn B, Lê Đức H và Nguyễn Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng phạm luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, liều lĩnh được Thiện với lỗi cố ý và thể hiện quyết tâm Thiện tội phạm đến cùng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây nên sự nghi ngờ mất đoàn kết trong quần chúng nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Các bị cáo lợi dụng lúc chủ sở hữu vắng nhà, hoặc lúc chủ sở hữu vắng mặt tại công trình vào đêm khuya ít người chú ý lén lút trộm cắp tài sản là những tấm lan can, B ắc quy, củ điện, điện thoại, là loại tài sản dễ tiêu thụ. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà mình đã Thiện.

Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: bị cáo T tham gia trộm cắp hai lần, là người chở các bị cáo H, Th, B đi trộm cắp tài sản, là người đứng canh gác, cảnh giới và cũng là người trực tiếp tháo các tấm lan can bảo hộ đường, là người trực tiếp bán các tấm lan can. Bị cáo Th là người hai lần trực tiếp Thiện hành vi phạm tội, là người trực tiếp đem tài sản trộm cắp đi bán lấy tiền. Các bị cáo Lê Đức H, Nguyễn Xuân H và Bùi Văn B đều là người giúp sức tích cực cùng bị cáo T và bị cáo Th Thiện hành vi phạm tội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà mình đã Thiện.

[4] Xét nhân thân các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân H, Lê Đức H có nhân thân không tốt, cụ thể bị cáo H đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xử phạt về tội trộm cắp tài sản; bị cáo H hiện đang chấp hành án về tội tàng trữ trái

phép chất ma túy. Bị cáo Bùi Văn B đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng và Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, hiện chưa được xóa án tích vẫn tiếp tục phạm tội. Điều này chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người lương thiện, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo các bị cáo Phan Xuân T, Trần Văn Th, Lê Đức H là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mà các bị cáo đã Thiện. Tuy nhiên, bị cáo Tvà bị cáo Th phạm tội hai lần.

[5] Như vậy, các bị cáo Phan Xuân T, Trần Văn Th, Lê Đức H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Xuân H, Bùi Văn B được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo Phan Xuân T, Trần Văn Th bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Bùi Văn B bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo T,Th, B phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và cao hơn các bị cáo H, H. Bị cáo H và bị cáo H chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau và thấp hơn các bị cáo T,Th, B. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo cai nghiện ma túy, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo H đang phải chấp hành hình phạt của bản án số 72/2021/HSST ngày 29/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng nên áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó tổng hợp với hình phạt của bản án trước và quyết định hình phạt chung đối với bị cáo theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với Đoàn Văn Đạt, Phạm Văn Quyền, Trương Văn Thái là những người mua tài sản của các bị cáo nhưng khi mua họ không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Thành Nam đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì. Còn công ty TNHH xây dựng đại gia đình ủy quyền cho ông Lê Văn Thành yêu cầu Trần Văn Th, Bùi Văn B và Phan Xuân T bồi thường số tiền 15.000.000đồng. Ông Hà Văn Quân yêu cầu Trần Văn Th bồi thường số tiền 350.000đồng.

Tại phiên tòa, ông Quân xác định đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Còn ông Thành đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH đại gia đình yêu cầu các bị cáo phải bồi thường giá trị 04 B ắc quy theo kết quả định giá là 8.670.000đồng, ngoài ra công ty không yêu cầu gì khác. Các bị cáo T, B, Thđồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Thành nên cần ghi nhận, buộc các bị cáo Phan Xuân T, Trần Văn Th, Bùi Văn B mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 2.890.000đồng.

Riêng Đoàn Văn Đạt, Phạm Văn Quyền, Trương Văn Thái không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Hà đã thu giữ vật chứng gồm 01 xe mô tô BKS: 49AC-024.49, 01 xe mô tô BKS: 49D1-101.73, 01 lưới cửa sắt, 01 mỏ lết số 12-300mm, 02 Cờ lê số 16, 01 Cờ lê số 19, 01 tít khóa hình chữ “L” số 13. 05 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám, dài 2,33 m/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm; 01 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám dài 0,73cm/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm đập gọn sóng, một đầu uốn cong, một đầu vuông; 55 bu lông có ốc xoắn, loại M16. 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y11, màu xanh, dung lượng 32gb, số tiền 750.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 xe mô tô biển kiểm soát 49D1-101.73 cho ông Nguyễn Xuân Thuận; trao trả xe mô tô biển kiểm soát 49AC-024.49 cho anh Phan Huy Tâm; trả cho công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Thành Nam 05 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám, dài 2,33 m/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm; 01 tấm lan can giao thông đường bộ bằng kim loại màu trắng xám dài 0,73cm/tấm, bản rộng 45,5cm, dày 1,5mm đập gọn sóng, một đầu uốn cong, một đầu vuông; 55 bu lông có ốc xoắn, loại M16. Đồng thời trả cho ông Hà Văn Quân 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo Y11, màu xanh, dung lượng 32gb. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Hà ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật đồng thời tại phiên tòa không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về vấn đề này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Riêng đối với 01 lưới cửa sắt, 01 mỏ lết số 12-300mm, 02 Cờ lê số 16, 01 Cờ lê số 19, 01 tít khóa hình chữ “L” số 13 là công cụ các bị cáo sử dụng để Thiệt hại vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra tại phiên tòa, bị cáo B khai quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lâm Hà có thu giữ của bị cáo 01 điện thoại Lenevo nhưng bị cáo không có yêu cầu gì với chiếc điện thoại này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Phan Xuân T, Trần Văn Th, Bùi Văn B, Nguyễn Xuân H, Lê Đức H cùng phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phan Xuân T09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2021.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn Th09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Văn B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/7/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55; khoản 1 Điều 56; Điều 38; của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Đức H 06(sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 36 tháng tù của bản án số 72/2021/HS-ST ngày 29/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc các bị cáo Phan Xuân T, Trần Văn Th, Bùi Văn B mỗi bị cáo phải bồi thường cho Công ty TNHH xây dựng đại gia đình số tiền 2.890.000đồng (hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 lưới cửa sắt, 01 mỏ lết số 12-300mm, 02 Cờ lê số 16, 01 Cờ lê số 19, 01 tít khóa hình chữ “L” số 13 (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2021 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà)

Trả cho bị cáo Trần Văn Th số tiền 750.000đồng theo giấy nộp tiền ngày

30/8/2021 tại Agribank chi nhánh huyện Lâm Hà nhưng tiếp tục tạm giữ tại tài khoản của chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà để đảm bảo công tác thi hành án.

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/01/2022); riêng bị cáo H, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy